

Số: 3492 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 29 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai quy định mức hỗ trợ chi phí hỏa táng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2024 - 2026

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng;

Căn cứ Nghị định số 98/2019/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định thuộc lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật;

Căn cứ Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định mức hỗ trợ chi phí hỏa táng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2024-2026;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 156/TTr-SXD ngày 29 tháng 12 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Quy định mức hỗ trợ chi phí hỏa táng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2024 - 2026 (đính kèm Nghị quyết).

Điều 2. Phân công trách nhiệm

1. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tư pháp, Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn quy trình tiếp nhận, giải quyết chi phí hỗ trợ hỏa táng cho đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị quyết

số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Định kỳ hàng năm đánh giá kết quả thực hiện và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Sở Tài chính chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn kinh phí thực hiện; hướng dẫn các đơn vị liên quan trong việc xây dựng dự toán kinh phí, thanh toán, quyết toán nguồn kinh phí hàng năm theo đúng quy định.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa tổ chức lập dự toán kinh phí chi hỗ trợ hỏa táng hàng năm; triển khai Quyết định này đến Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn để thực hiện. Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện chi trả kinh phí hỗ trợ cho các đối tượng được thụ hưởng theo quy định.

4. Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Đồng Nai, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Đồng Nai; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn tổ chức tuyên truyền để nhân dân được biết các chính sách theo Quyết định này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Thời gian áp dụng thực hiện theo hiệu lực của Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh, Biên Hòa và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế ngân sách - HĐND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố thuộc tỉnh;
- Chánh - Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh Đồng Nai;
- Báo Đồng Nai, Đài PT-TH Đồng Nai;
- Lưu: VT, KTNS, KTNS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
Q. CHỦ TỊCH



Võ Tấn Đức

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 27 /2023/NQ-HĐND

Đồng Nai, ngày 08 tháng 12 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
Quy định mức hỗ trợ chi phí hỏa táng
trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2024-2026

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI
KHÓA X KỶ HỌP THỨ 14

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 06 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 06 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy
phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy
hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 7 tháng
6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính
phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của
Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng;

Căn cứ Nghị định số 98/2019/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2019 của
Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định thuộc lĩnh vực hạ
tầng kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư số 14/2018/TT-BXD ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ
trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp định giá dịch vụ nghĩa trang và
dịch vụ hỏa táng;

Xét Tờ trình số 150/TTr-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ chi phí hỏa táng trên

địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2024-2026; Báo cáo thẩm tra số 805/BC-BKTNS ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức hỗ trợ chi phí hỏa táng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2024-2026, cụ thể như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ chi phí hỏa táng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2024-2026.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Hộ gia đình, cá nhân trực tiếp tổ chức việc tang cho người chết sử dụng dịch vụ hỏa táng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

b) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân trực tiếp tổ chức việc tang trên địa bàn tỉnh Đồng Nai cho các đối tượng được nuôi dưỡng tại các cơ sở bảo trợ xã hội, người không có thân nhân khi chết sử dụng dịch vụ hỏa táng.

c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

3. Nguyên tắc hỗ trợ:

a) Việc hỗ trợ phải đảm bảo kịp thời, công khai, minh bạch;

b) Hỗ trợ 01 lần trực tiếp bằng tiền (tiền mặt hoặc chuyển khoản);

c) Trường hợp đối tượng quy định tại khoản 2 Điều này đồng thời thuộc đối tượng được hưởng chế độ hỗ trợ chi phí mai táng do ngân sách nhà nước bảo đảm tại các văn bản quy định pháp luật khác thì chỉ được áp dụng mức hỗ trợ cao nhất.

4. Mức hỗ trợ:

a) Hỗ trợ 4.000.000 đồng/trường hợp tại thành phố Biên Hòa, thành phố Long Khánh và các huyện Long Thành, Nhơn Trạch, Trảng Bom, Thống Nhất.

b) Hỗ trợ 5.000.000 đồng/trường hợp tại địa bàn các huyện Định Quán, Tân Phú, Vĩnh Cửu, Xuân Lộc, Cẩm Mỹ.

5. Kinh phí thực hiện: Kinh phí hỗ trợ chi phí hỏa táng được thực hiện từ nguồn ngân sách tỉnh theo phân cấp ngân sách.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả thực hiện tại các Kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

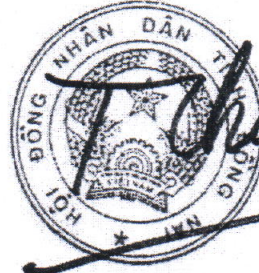
3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa X Kỳ họp thứ 14 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2024. *phuo*

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc Hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội (A+B);
- Văn phòng Chính phủ (A+B);
- Vụ Pháp chế Bộ Xây dựng;
- Vụ Pháp chế Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VB. QPPL - Bộ Tư pháp;
- Bí thư Tỉnh ủy;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- UBNDTQVN tỉnh và các đoàn thể;
- Các Sở, ban, ngành;
- VKSND, TAND, CTTHADS tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Huyện ủy, Thành ủy, HĐND và UBND cấp huyện;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Báo Đồng Nai, Đài PTTH Đồng Nai;
- Lưu: VT, Phòng CTHĐND.

CHỦ TỊCH



Thái Bảo